

KẾ HOẠCH

**thực hiện Chương trình hành động số 34-CTr/TW ngày 28/7/2026
của Bộ Chính trị thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ ba
Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về xây dựng
và phát triển Việt Nam trở thành quốc gia biển mạnh**

Thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 28/7/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về xây dựng và phát triển Việt Nam trở thành quốc gia biển mạnh (sau đây viết tắt là *Nghị quyết số 20-NQ/TW*) và Chương trình hành động số 34-CTr/TW ngày 28/7/2026 của Bộ Chính trị thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW (sau đây viết tắt là *Chương trình hành động số 34-CTr/TW*), Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành kế hoạch thực hiện như sau:

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**1. Mục đích**

Quán triệt sâu sắc các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ về phát triển Việt Nam trở thành quốc gia biển mạnh theo tinh thần Nghị quyết số 20-NQ/TW và Chương trình hành động số 34-CTr/TW, nhất là đối với phương châm: *Xây dựng và phát triển Việt Nam trở thành quốc gia biển mạnh là nhiệm vụ chiến lược của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân và cả hệ thống chính trị; là quyền lợi, trách nhiệm và nghĩa vụ của mọi tổ chức, doanh nghiệp và người dân; bảo đảm đặt dưới sự lãnh đạo toàn diện của Đảng, sự quản lý, điều hành thống nhất của Nhà nước và sự tham gia tích cực, có trách nhiệm của các chủ thể trong xã hội* nhằm tạo sự thống nhất cao về nhận thức và hành động trong toàn Đảng bộ và hệ thống chính trị, sự đồng thuận trong Nhân dân trong việc triển khai, thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ đặt ra.

Phát huy tối đa tiềm năng, lợi thế của tỉnh Bắc Ninh trong vùng Thủ đô Hà Nội, vùng Đồng bằng sông Hồng và vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ; đẩy mạnh liên kết vùng với các địa phương ven biển, nhất là thành phố Hải Phòng, thành phố Quảng Ninh và các địa phương có hệ thống cảng biển, khu kinh tế biển để tham gia sâu vào chuỗi giá trị kinh tế biển quốc gia.

Xây dựng Bắc Ninh trở thành trung tâm công nghiệp công nghệ cao, sản xuất thông minh, logistics hiện đại và dịch vụ hỗ trợ chuỗi cung ứng quốc tế; góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế biển của khu vực phía Bắc và cả nước.

2. Yêu cầu

Việc triển khai, tổ chức thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW và Chương trình hành động số 34-CTr/TW phải được tiến hành nghiêm túc, bảo đảm đồng bộ, thống nhất, bám sát mục tiêu, quan điểm, định hướng và các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu của Trung ương.

Xác định cụ thể trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, bảo đảm tính khả thi, phù hợp, hiệu quả, bám sát các mục tiêu, định hướng phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh của tỉnh giai đoạn 2026 - 2030.

Nâng cao vai trò lãnh đạo của cấp ủy đảng; phát huy tính chủ động, sáng tạo của chính quyền các cấp, cộng đồng doanh nghiệp và các chủ thể kinh tế trong việc tổ chức triển khai, thực hiện; kịp thời phát hiện, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, bảo đảm các nhiệm vụ được thực hiện đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả.

II- MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Xây dựng Bắc Ninh trở thành trung tâm công nghiệp công nghệ cao, logistics hiện đại và dịch vụ hỗ trợ chuỗi kinh tế biển phía Bắc; là đầu mối kết nối hiệu quả giữa các khu công nghiệp, trung tâm đổi mới sáng tạo của tỉnh với hệ thống cảng biển quốc tế Hải Phòng, Quảng Ninh và các hành lang kinh tế ven biển.

2. Một số mục tiêu đến năm 2030

- Hoàn thiện cơ chế phối hợp, liên kết phát triển với các địa phương ven biển vùng Đồng bằng sông Hồng. Hình thành mạng lưới logistics hiện đại, kết nối trực tiếp các khu công nghiệp của tỉnh với hệ thống cảng biển Hải Phòng, Quảng Ninh và các hành lang kinh tế ven biển.

- Tăng tỷ trọng dịch vụ logistics, thương mại điện tử xuyên biên giới và dịch vụ hỗ trợ xuất nhập khẩu. 100% doanh nghiệp logistics chủ lực ứng dụng nền tảng số trong quản trị chuỗi cung ứng.

III- NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tăng cường công tác tuyên truyền, đổi mới tư duy, nâng cao nhận thức về phát triển quốc gia biển mạnh

- Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy đảng, làm tốt công tác tuyên truyền, học tập, quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW, Chương trình hành động số 34-CTr/TW, Kế hoạch này và các chủ trương của Đảng về phát triển kinh tế biển, phát triển không gian biển đến toàn thể cán bộ, đảng viên và Nhân dân nhằm nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò của biển; xác định biển là không gian phát triển

chiến lược, động lực tăng trưởng mới, nơi hội tụ các lợi ích phát triển kinh tế, quốc phòng, an ninh, khoa học, công nghệ, đối ngoại và hội nhập quốc tế.

- Đẩy mạnh tuyên truyền về vai trò của kinh tế biển đối với phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Nâng cao nhận thức về liên kết vùng, phát triển chuỗi cung ứng và hệ sinh thái logistics gắn với kinh tế biển.

- Tăng cường giám sát, phản biện xã hội, tham gia xây dựng và thực hiện chủ trương, chính sách, pháp luật về biển; huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội trong xây dựng và phát triển Việt Nam trở thành quốc gia biển mạnh. Tăng cường giáo dục truyền thống yêu nước, ý thức bảo vệ chủ quyền biển, đảo quốc gia.

2. Đẩy mạnh liên kết vùng và hợp tác phát triển kinh tế biển

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 28/8/2026 của Bộ Chính trị về phát triển các vùng và tổ chức không gian phát triển quốc gia trong giai đoạn mới. Nghiên cứu xây dựng cơ chế phối hợp với thành phố Hải Phòng, thành phố Quảng Ninh và các địa phương ven biển. Đẩy mạnh liên kết vùng, chủ động ký kết và thực hiện các chương trình hợp tác phát triển kinh tế với thành phố Hải Phòng, thành phố Quảng Ninh và các địa phương vùng duyên hải Bắc Bộ, mở rộng không gian phát triển công nghiệp, logistics và chuỗi cung ứng.

- Tăng cường xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch liên vùng, tạo động lực phát triển kinh tế mới. Cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh, thu hút các dự án công nghệ cao, công nghiệp xanh, công nghiệp hỗ trợ phục vụ chuỗi sản xuất và xuất khẩu hàng hóa qua các cảng biển.

3. Phát triển hệ thống logistics và kết cấu hạ tầng kết nối với các cảng biển

- Ưu tiên nguồn lực đầu tư các tuyến giao thông kết nối khu công nghiệp, trung tâm logistics của tỉnh với các hệ thống cảng biển lân cận. Phát triển vận tải đa phương thức gắn với đường bộ, đường sắt và đường thủy nội địa. Nghiên cứu hình thành trung tâm logistics cấp vùng tại Bắc Ninh.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số trong quản lý logistics và xuất nhập khẩu. Khuyến khích doanh nghiệp đầu tư trung tâm logistics thông minh ứng dụng AI, IoT, Blockchain và Big Data.

4. Phát triển công nghiệp công nghệ cao, công nghiệp xanh tham gia sâu vào chuỗi giá trị kinh tế biển

- Tăng cường thu hút các tập đoàn lớn đầu tư các dự án sản xuất công nghệ cao, điện tử, bán dẫn, công nghệ số, công nghiệp xanh, năng lượng sạch. Phát triển công nghiệp hỗ trợ cho các ngành xuất khẩu chủ lực thông qua cảng biển.

- Khuyến khích sản xuất xanh, kinh tế tuần hoàn và giảm phát thải carbon.

- Tăng cường kết nối doanh nghiệp của tỉnh với chuỗi sản xuất, xuất nhập khẩu qua các cửa ngõ cảng biển.

5. Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

- Xây dựng các nền tảng số phục vụ logistics, thương mại quốc tế. Đẩy mạnh ứng dụng AI, IoT, dữ liệu lớn trong quản trị chuỗi cung ứng.

- Hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới công nghệ, nâng cao năng lực cạnh tranh. Tăng cường hợp tác nghiên cứu với các viện, trường đại học và trung tâm đổi mới sáng tạo.

6. Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao

- Tăng cường đào tạo nhân lực logistics, thương mại quốc tế, quản trị chuỗi cung ứng. Phối hợp với các trường đại học, học viện và doanh nghiệp lớn xây dựng chương trình đào tạo chuyên sâu trong các lĩnh vực logistics, vận tải đa phương thức, quản trị chuỗi cung ứng, kinh tế số và thương mại quốc tế.

- Thu hút chuyên gia trong lĩnh vực logistics, quản trị chuỗi cung ứng, thương mại quốc tế và kinh tế số.

7. Đẩy mạnh bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu

- Thực hiện có hiệu quả các chương trình tăng trưởng xanh và chuyển đổi năng lượng. Nâng cao hiệu quả sử dụng tài nguyên, năng lượng trong phát triển kinh tế - xã hội nhất là trong sản xuất công nghiệp.

- Tăng cường hợp tác, chia sẻ kinh nghiệm với các địa phương ven biển trong ứng phó thiên tai, biến đổi khí hậu và bảo vệ môi trường.

8. Bảo đảm quốc phòng, an ninh và đối ngoại

- Phát triển kinh tế - xã hội gắn với thực hiện tốt các nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, hỗ trợ vững chắc cho việc xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân và thế trận lòng dân tại các địa phương ven biển.

- Tăng cường đối ngoại địa phương, xúc tiến đầu tư và hợp tác quốc tế. Tích cực hỗ trợ các chương trình, hoạt động hướng về biển, đảo; tuyên truyền chủ quyền biển, đảo của Tổ quốc.

IV- MỘT SỐ ĐỀ ÁN, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM GIAI ĐOẠN 2026-2030

1. Đề án phát triển trung tâm logistics Bắc Ninh kết nối hệ thống cảng biển phía Bắc.
2. Đề án chuyển đổi số chuỗi cung ứng và logistics tỉnh Bắc Ninh.
3. Làm việc, ký kết hợp tác phát triển kinh tế - xã hội với thành phố Hải Phòng, thành phố Quảng Ninh và tỉnh Hưng Yên.
4. Đề án phát triển nguồn nhân lực logistics và thương mại quốc tế chất lượng cao.

5. Chương trình xúc tiến đầu tư vào các ngành công nghiệp xanh, công nghệ cao phục vụ xuất khẩu.

6. Đề án phát triển vận tải đa phương thức và logistics thông minh.

V- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đảng ủy UBND tỉnh chỉ đạo xây dựng kế hoạch triển khai cụ thể; rà soát, hoàn thiện cơ chế, chính sách; bố trí nguồn lực và tổ chức thực hiện bảo đảm phù hợp, hiệu quả.

2. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chủ trì công tác tuyên truyền, quán triệt, hướng dẫn các cơ quan báo chí, truyền thông thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến nội dung Nghị quyết, Chương trình hành động và Kế hoạch này.

3. Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể tỉnh đẩy mạnh hướng dẫn, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tham gia thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW, Chương trình hành động số 34-CTr/TW và Kế hoạch này; phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội, tham gia xây dựng pháp luật, cơ chế, chính sách về biển.

4. Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 20-NQ/TW, Chương trình hành động số 34-CTr/TW và Kế hoạch này; căn cứ chức năng, nhiệm vụ chủ động cụ thể hóa, tổ chức thực hiện bảo đảm hiệu quả.

5. Đảng ủy UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch này, tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy sơ kết, tổng kết, báo cáo Trung ương theo quy định.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Ban Chính sách, chiến lược Trung ương; (*báo cáo*)
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Ủy ban Kiểm tra Trung ương;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy;
- Các cơ quan, sở, ban, ngành tỉnh;
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên;
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**



Nguyễn Thị Hương